

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 23 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Cảnh;

Bà Nguyễn Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn M, sinh ngày 11/11/1990 tại LS. Nơi cư trú: Tổ 6, khu phố 1, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Sửa xe mô tô; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1971; bị cáo có vợ tên Vũ Thị H, sinh năm 1990; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất, sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: 01. Ngày 14/8/2020, bị Công an huyện P ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 103/QĐ-XPVPHC số tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. (đã nộp phạt vào ngày 26/8/2020)

Nhân thân:

Ngày 13/9/2016, bị Công an phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 23/4/2018, bị Công an phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/01/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Lâm Thị L, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Tổ 1, khu phố 3, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Số nhà 89, đường Nguyễn Văn Trỗi, tổ 6, khu phố 1, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Bà Vũ Thị Hiền. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05/12/2020, Hoàng Văn M điều khiển xe mô tô biển số 61T8 - 5586 đi từ nhà thuộc khu phố 1, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương đến chợ P, huyện P để mua rau. Khi đến sạp bán rau phía sau chợ P, M dựng xe mô tô bên cạnh xe mô tô biển số 61F1 - 330.05 của bà Lâm Thị L. Lúc này, M nhìn thấy chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 của bà L để trong hộp ngay cổ xe mô tô biển số 61F1 - 330.05. M đi vào sạp mua rau, khi quay ra M vẫn thấy chiếc điện thoại của bà L để trong hộp ngay cổ xe mô tô nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại đem về nhà để sử dụng. M quan sát không có ai trông coi xe nên M dùng tay trái lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi điều khiển xe mô tô về nhà cất giấu phía sau nhà. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, bà L đã trình báo Công an thị trấn P, huyện P.

Cùng ngày, Công an thị trấn P mời Hoàng Văn M đến làm việc, M đã thừa nhận hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 của bà L. M nói cho bà Vũ Thị Hiền (vợ của M) biết nơi M cất giấu điện thoại để bà Hiền đem điện thoại giao nộp cho Công an thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 22/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 có giá 3.900.000 đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 của bà Lâm Thị L.

- 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 61T8 - 5586 do bà Hoàng Thị H (mẹ của Hoàng Văn M) làm chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSPG ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó vẫn giữ nguyên quyết định của cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn M,

đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn M mức án tù 07 (bảy) tháng tù đến 09 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm hình sự: Bị hại bà Lâm Thị L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn M.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Lâm Thị L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo M bồi thường gì về dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo M bồi thường gì về dân sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đã xử lý xong nên Viện kiểm sát không đặt ra xem xét.

Bị cáo thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn M đã thừa nhận: Ngày 05/12/2020, bị cáo Hoàng Văn M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50 trị giá 3.900.000 đồng để trong hộp ngay cổ xe mô tô biển số 61F1 - 330.05 của bị hại bà Lâm Thị L khi bà L dựng xe trên lề đường thuộc khu phố 1, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại, với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Văn M là người thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” của bị hại bà Lâm Thị L.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người thực hành và lỗi cố ý trực tiếp. Về nhận thức, bị cáo biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đã chiếm

đoạt tài sản của bị hại có giá trị 3.900.000 đồng (ba triệu chín trăm nghìn đồng). Do đó, hành vi của bị cáo Hoàng Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tại Cáo trạng số 25/CT-VKSPG ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoàng Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm hình sự: Bị hại bà Lâm Thị L xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn M.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Lâm Thị L không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn M bồi thường gì về mặt dân sự nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Ngày 19/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra quyết định xử lý đồ vật tài liệu trả lại cho bà Lâm Thị L 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A50, bà L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

- 01 (một) xe mô tô biển số 61T8 - 5586 do bà Hoàng Thị H (mẹ của Hoàng Văn M) làm chủ sở hữu. Bà H khi cho bị cáo M mượn xe không biết bị cáo M sử dụng xe vào việc phạm tội. Ngày 03/3/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 61T8 - 5586 cho bà Hoàng Thị H, bà H nhận xe và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[10] Đối với bà Vũ Thị H (vợ của bị cáo Hoàng Văn M) không biết bị cáo M trộm cắp chiếc điện thoại đem về nhà cất giấu, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không đề cập xử lý nên HĐXX không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ bắt bị cáo để thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Buộc bị cáo Hoàng Văn M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; (1)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Lâm